

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 5 năm 2018

THẺ LỆ

Cuộc thi Olympic Anh Ngữ 2018 - Khối Cán bộ Viên chức “ENGLISH OLYMPIC CONTEST 2018”

1. Đối tượng dự thi

- Là CBVC đang làm việc tại trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM
- GV khoa Ngoại ngữ giảng dạy tiếng Anh tham gia tổ chức, không dự thi
- CBVC khoa Ngoại Ngữ không giảng dạy tiếng Anh được phép dự thi
- Giảng viên thỉnh giảng và giảng viên là người nước ngoài không được dự thi.

2. Hình thức đăng ký, thời gian & địa điểm dự thi

Có 2 hình thức dự thi:

2.1. Thi cá nhân

- Đăng ký và dự thi trực tuyến tại trang exam.hcmute.edu.vn. CBVC sử dụng email của trường cấp để đăng nhập và thực hiện bài thi.
- Thời gian: **từ 16g00 thứ ba ngày 05/06/2018 đến hết thứ ba ngày 19/06/2018**
- Lễ khai mạc cuộc thi: **vào lúc 8:00 thứ tư ngày 06/6/2018 tại phòng máyA4-102**
- Kết quả thi được tổng kết và thông báo hàng tuần

2.2. Thi đồng đội

- Mỗi khoa/ viện/ phòng/ trung tâm đăng ký tham gia tối đa 02 đội/đơn vị. Đối với các đơn vị có ít thành viên, có thể liên kết với các đơn vị khác (không quá 3 đơn vị/đội). Mỗi đội gồm 3 thành viên chính thức và 01 thành viên dự bị. Đăng ký theo link đến hết chủ nhật ngày 10/6/2018.

- Thời gian, địa điểm:

+ Vòng Loại: **từ 8:00 đến 11:15, thứ ba ngày 12/06/2018**, tại phòng máy tính A4-102

+ Vòng Bán kết: **từ 13:00 đến 15:00 dành cho bảng CB phòng ban, 15:00-17:00 dành cho bảng GV, thứ bảy ngày 16/06/2018**, tại Hội Trường.

+ Vòng Chung kết: **từ 7:30 đến 9:30 dành cho bảng CB phòng ban, 9:30:00-11:30 dành cho bảng GV, thứ năm ngày 21/06/2018**, tại Hội Trường.

+ Tổng kết và trao giải: **thứ năm ngày 21/6/2018** sau khi kết thúc vòng chung kết tại Hội trường (kết hợp trao giải cuộc thi Olympic tiếng Anh SV và cuộc thi thiết kế tranh cổ động tiếng Anh)

**Mỗi cán bộ có thể vừa tham gia thi cá nhân, vừa tham gia thi đồng đội*

3. Quy định về bảng thi

CBVC tự lựa chọn và đăng ký bảng thi phù hợp như sau:

3.1. Thi cá nhân

Chia thành 3 bảng như sau:

- **Bảng A:** dành cho CBVC là cán bộ phòng ban/trung tâm/viện (CBVC đã có các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1 trở lên hoặc sử dụng tiếng Anh trong công việc **không** dự thi bảng này).
- **Bảng B:** dành cho CBVC là giảng viên **không** giảng dạy bằng tiếng Anh (CBVC đã có các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B2 trở lên hoặc đã học cao học/tiến sĩ ở nước ngoài sử dụng tiếng Anh **không** dự thi bảng này).
- **Bảng C:** dành cho CBVC là giảng viên giảng dạy bằng tiếng Anh, giảng viên học cao học/tiến sĩ ở nước ngoài sử dụng tiếng Anh, giảng viên có các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B2 trở lên

3.2. Thi đồng đội

Chia thành 2 bảng như sau:

- **Bảng D:** dành cho CBVC là cán bộ phòng ban/trung tâm/viện (CBVC đã có các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1 trở lên hoặc sử dụng tiếng Anh trong công việc **không** dự thi bảng này).
- **Bảng E:** dành cho CBVC là giảng viên và các cán bộ phòng ban/trung tâm/viện đã có các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương trình độ B1 trở lên hoặc sử dụng tiếng Anh trong công việc

4. Bảng quy đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Điểm thấp nhất cần đạt)

Khung tham chiếu CEFR	IELTS	TOEIC	TOEFL ITP	TOEFL CBT	TOEFL IBT	Cambridge Tests	Chuẩn Việt Nam
C2	7.5+	910+	600+	250+	100	45 – 59 CPE 80 – 100 CAE	6
C1	6.5	850	550	213	80	60 – 79 CAE 80 – 100 FCE	5
B2	5.5	600	500	173	61	60 – 79 FCE 80 – 100 PET	4
B1	4.5	450	450	133	45	45 – 59 FCE 65 – 79 PET 90 – 100 KET	3
A2	3.5	400	400	96	40	45 – 64 PET 70 – 89 KET	2
A1	2.0	255	347	60	19	45 – 69 KET	1

5. Hình thức thi

5.1. Thi cá nhân

- Bài thi trắc nghiệm trực tuyến tại địa chỉ exam.hcmute.edu.vn
- Bài thi có 60 câu hỏi gồm các phần thi: nghe hiểu, từ vựng, ngữ pháp, đối thoại, phát âm và đọc hiểu
- Thời gian làm bài tối đa: 60 phút/lượt thi
- Thí sinh có thể làm bài không giới hạn lượt thi, lấy số điểm cao nhất trong tuần/cuối kỳ để xếp loại, sử dụng tài khoản là email của trường để đăng nhập và làm bài.
- Hình thức câu hỏi:
 - + **Bảng A:** loại câu hỏi trắc nghiệm 3-4 lựa chọn
 - + **Bảng B và C:** loại câu hỏi trắc nghiệm 3-4 lựa chọn và câu hỏi điền từ (dạng bài IELTS)
- **Cách xếp loại:** Ưu tiên xếp loại theo số điểm đạt được. Nếu hai thí sinh có số điểm bằng nhau, xếp loại theo thời gian làm bài của lượt thi đạt điểm đó. Thí sinh có thời gian làm bài ít hơn được xếp loại cao hơn.

5.2. Thi đồng đội

Gồm 3 vòng thi:

5.2.1. Vòng loại

- Toàn đội dự thi trên máy tính tại phòng máy, mỗi thành viên trả lời 60 câu hỏi trong thời gian tối đa 60 phút (bài thi tương tự bài thi cá nhân của bảng B và C) trên trang exam.hcmute.edu.vn.
- Số điểm của đội là tổng điểm của 03 (ba) thành viên.
- 06 đội có số điểm cao nhất của mỗi bảng sẽ vào thi đấu tiếp vòng bán kết.

5.2.2. Vòng bán kết

06 đội chia thành 2 bảng, mỗi bảng 3 đội, thi đấu 02 trận.

Phần 1: Taking off

- Từng thành viên của mỗi đội luân phiên trả lời các câu hỏi trắc nghiệm.
- Mỗi thành viên trả lời 03 câu hỏi, mỗi đội có 09 câu hỏi;
- Thời gian đọc câu hỏi, suy nghĩ và trả lời không quá 15 giây;
- Mỗi câu trả lời đúng được 10 điểm; trả lời sai không bị trừ điểm.
- Điểm thưởng: đội thi trả lời đúng toàn bộ 09 câu hỏi của phần 1 được thưởng 10 điểm.

Phần 2: Gaining Altitude

- Các đội có một ô chữ gồm 09 từ hàng ngang và 01 từ khóa;
- Các đội sẽ được đọc câu hỏi cho từ khóa ngay từ đầu phần thi;
- Các đội lần lượt chọn các câu hỏi từ vựng, đối thoại, ngữ pháp, nghe hiểu, đọc hiểu, phát âm để trả lời và tìm ra các từ hàng ngang.
- Thời gian đọc câu hỏi, suy nghĩ và trả lời không quá 20 giây;
- Trả lời đúng, đội được 15 điểm, trả lời sai không bị trừ điểm
- Trong trường hợp đội chọn câu hỏi trả lời sai, 02 đội còn lại được giành quyền (bằng cách bấm chuông). Bổ sung đúng được 10 điểm, bổ sung sai bị trừ điểm 05 điểm.
- Mỗi từ hàng ngang được mở ra, các đội sẽ được cung cấp 01 ký tự cho từ khóa;

- Các đội chỉ có 01 cơ hội trả lời từ khóa. Khi muốn đưa ra câu trả lời cho từ khóa của phần thi này, đội bấm chuông và nói “Chúng tôi trả lời từ khóa”. Nếu tín hiệu trả lời từ khóa được phát ra khi 01 đội đang suy nghĩ, trả lời từ hàng ngang thì đội đến khi hết thời gian trả lời từ hàng ngang đó, Người dẫn chương trình sẽ mời đội có tín hiệu trả lời từ khóa.
- Trả lời đúng từ khóa khi mở được từ 01-03 ký tự của từ khóa thì đội được 50 điểm; Trả lời đúng từ khóa khi mở được từ 04-06 ký tự của từ khóa thì đội được 30 điểm; Trả lời đúng từ khóa khi đã mở được từ 07-08 ký tự của từ khóa thì đội được 20 điểm; trả lời sai từ khóa đội bị trừ 10 điểm.
- Sau khi từ khóa được mở, phần thi chỉ kết thúc khi cả ba đội đã có số lượt chọn và trả lời câu hỏi bằng nhau (1, 2 hoặc 3 lượt).

Phần 3: Cruising

Tương tự phần thi IELTS Speaking – Tasks 2 & 3

- Mỗi đội cử 01 thành viên tham gia phần thi này.
- Mỗi đội bốc thăm 01 chủ đề và nói về chủ đề đó.
- Sau khi bốc thăm, thí sinh có 01 phút chuẩn bị và sau đó đưa ra câu trả lời trong vòng không quá 02 phút.
- Sau đó, giám khảo có 1-2 câu hỏi dành cho đội, 02 thí sinh còn lại trả lời câu hỏi, mỗi câu không quá 30 giây.
- Phần thi được đánh giá bởi Ban giám khảo.
- Điểm tối đa cho phần thi: 100 điểm

Hai đội nhất mỗi trận và đội nhì có điểm cao hơn trong 2 trận bán kết sẽ tiếp tục dự thi vòng chung kết.

5.2.3. Vòng Chung kết:

Mỗi trận đấu vòng chung kết gồm 04 phần thi chính thức và 01 phần thi không bắt buộc đối với tất cả các đội dự thi

Phần 1: Taking off: Tương tự Phần 1 - Taking off của vòng Bán kết.

Phần 2: Managing the Bumps: Tương tự phần 2 - Cruising của vòng Bán kết.

Phần 3: Gaining Altitude

- Mỗi đội bốc thăm 01 chủ đề và có 01 phút thảo luận về chủ đề này.
- Mỗi đội cử 01 thành viên trình bày các luận điểm của mình; câu trả lời trong vòng không quá 02 phút.
- Sau khi trình bày, đội dự thi lắng nghe 03 câu hỏi/ý kiến phản biện từ 02 đội đối thủ và 01 trong các vị giám khảo. Đội có 01 phút suy nghĩ và phân công mỗi thành viên nhóm trả lời 01 câu hỏi.
- Điểm tối đa cho phần thi này: 100 điểm.

Phần 4: Cruising

- Các đội có tổng cộng 09 câu hỏi dạng tư duy logic, sắp xếp, nghe đoạn thu âm, xem video, ...;
- 03 đội bấm chuông giành quyền trả lời. Đội giành quyền ưu tiên và trả lời đúng được 20 điểm, trả lời sai bị trừ 10 điểm.

- Thời gian suy nghĩ và trả lời không quá 30 giây;
- Nếu đội giành được quyền ưu tiên trả lời sai, 02 đội còn lại được quyền bấm chuông giành quyền bổ sung; Bổ sung đúng đội được 15 điểm; bổ sung sai bị trừ 10 điểm.

2.3.5. Phần 5: Time for Gambling (*không bắt buộc đối với cả 03 đội thi*)

- Sau khi kết thúc 04 phần thi chính thức, mỗi đội được phát 01 phiếu đăng ký thi tiếp hoặc không thi tiếp phần thi cuối này. Đội nào thi tiếp tiến hành các bước tiếp theo
- Mỗi đội tham gia chọn 1 trong các loại câu hỏi 30 điểm, 40 điểm hoặc 50 điểm. Đội có tối đa 2 phút suy nghĩ và trả lời trọn vẹn câu hỏi. Trả lời hoàn toàn đúng, đội được số điểm tương ứng của câu hỏi đã chọn; trả lời sai hoặc chưa trọn vẹn thì đội bị trừ số điểm tương ứng.
- Mức độ trọn vẹn của câu hỏi dựa trên đáp án và đánh giá của Ban giám khảo.
- Quyết định của Ban giám khảo là quyết định cuối cùng.

6. Trách nhiệm của thí sinh:

- Nghiên cứu thể lệ và chấp hành các quy định của BTC.
- Chấp hành sự phân công của BTC về thời gian, địa điểm thi.
- Trung thực trong lựa chọn bảng thi và làm bài thi.
- Sắp xếp dự thi khi đã đăng ký, nếu không thể dự thi phải chủ động thay thành viên dự thi và báo cho BTC về sự thay đổi ít nhất hai ngày trước ngày thi (bảng đồng đội).
- Mọi khiếu kiện sau khi có công bố của Ban giám khảo sẽ không được giải quyết.
- Trong thời gian diễn ra vòng thi online (05-6-19/6/2018), CBVC không vào bài thi của bảng khác để luyện tập.

Thể lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trong quá trình diễn ra cuộc thi, tùy vào điều kiện và tình hình dự thi cụ thể, BTC có thể thay đổi thể lệ cho phù hợp, và sẽ thông báo sớm nhất cho thí sinh.

TM. BAN TỔ CHỨC

Phó ban

Hoàng Trọng Mai Sương